

# DOCAT

MỖI TUẦN MỘT ĐỀ TÀI - TUẦN 96

## NGUYÊN TẮC BỔ TRỢ CÓ ÁP DỤNG CHO CHÍNH TRỊ?



Tuần trước, chúng ta đã cùng nhau chia sẻ về những lãnh vực liên quan đến nguyên tắc bổ trợ. Trong bài học hỏi đó, chúng ta cũng đã chỉ ra rằng vì con người là một hữu thể xã hội nên để phát triển cách toàn diện, con người cần được bổ trợ trong nhiều lãnh vực khác nhau và một trong những lãnh vực này chính là chính trị. Một cách cụ thể, bên cạnh mình là người Kitô hữu, ai trong chúng ta cũng là công dân của một nước hay nói đúng hơn là của một thể chế chính trị. Giáo Hội dạy chúng ta về điều này như sau: “Không thể phát huy phẩm giá con người mà không quan tâm tới gia đình, các tập thể, các hiệp hội, các thực thể địa phương; nói khác đi, không quan tâm tới toàn bộ các biểu hiện kinh tế, xã hội, văn hoá, thể thao, giải trí, nghề nghiệp và chính trị mà dân chúng đã tự động tạo ra vì chúng giúp họ thực hiện việc tăng trưởng xã hội một cách hiệu quả.”<sup>1</sup> Tuy nhiên, chúng ta cần lưu ý rằng sự hiện hữu của một thể chế chính trị là không phải để cho chính nó, mà là để phục vụ con người. Nói cách khác, cùng đích của một thể chế chính trị là con người như những hữu thể có tính xã hội. Vì vậy, nguyên tắc bổ trợ vẫn được áp dụng cho chính trị như câu trả lời trong DOCAT nêu ra:

Có. Áp dụng nguyên tắc bổ trợ là bắt buộc, ví dụ, khi phải quyết định mối liên hệ giữa chính quyền địa phương với chính quyền trung ương. Chỉ trong trường hợp chính quyền địa phương không thể tự giải quyết vấn đề, thì chính quyền trung ương mới giành thẩm quyền thực hiện. Tuy nhiên, trên nguyên tắc, cũng có những tình huống mà cấp cao hơn phải can thiệp: ví dụ, khi thiên tai xảy ra trên diện rộng, hay khi nhân quyền bị vi phạm.

Điều đầu tiên chúng ta nhận ra trong câu trả lời của DOCAT là nguyên tắc bổ trợ có áp dụng cho chính trị và đây là một điều “bắt buộc.” Như chúng ta đã trình bày trong bài học hỏi tuần trước, nguyên tắc bổ trợ hệ tại việc một nhóm ở cấp độ cao hơn chỉ can thiệp vào nhóm ở cấp độ thấp khi nhóm ở cấp độ thấp không thể giải quyết vấn đề. Tuy nhiên, sự can thiệp này mang tính bổ trợ chứ không thay thế: “Hội Thánh đừng ra nguyên tắc hỗ trợ: ‘một tập thể cấp cao không được can thiệp vào nội bộ tập thể cấp thấp đến độ tước mất các thẩm quyền của nó, nhưng đúng hơn phải nâng đỡ nó khi cần thiết, và giúp nó phối hợp hoạt động với những tập thể khác, để mưu cầu công ích’” (x. CA 48; Đức Piô XI).<sup>2</sup> Áp dụng điều này vào chính trị, khi chính quyền địa phương được giao cho những nhiệm vụ xã hội, chính quyền trung ương không được quyền can thiệp. Chỉ khi nào chính quyền địa phương không thể giải quyết vấn đề, chính quyền trung ương sẽ can thiệp bằng cách trợ giúp những gì cần thiết để chính quyền địa phương giải quyết được vấn đề, chứ chính quyền trung ương không thay thế chính quyền địa phương giải quyết nhiệm vụ xã hội được giao phó.

<sup>1</sup> *Toát Yếu về Học Thuyết Xã Hội của Giáo Hội Công Giáo*, số 185.

<sup>2</sup> *Sách Giáo Lý của Giáo Hội Công Giáo*, số 1883.

Bên cạnh nêu ra nội dung cụ thể của nguyên tắc hỗ trợ được áp dụng cho chính trị, câu trả lời trong DOCAT cũng chỉ ra trường hợp ngoại lệ mà chính quyền trung ương “phải” can thiệp, đó là khi vấn đề liên quan “trên bình diện rộng hay khi nhân quyền bị vi phạm.” Nói cách khác, DOCAT đưa ra hai trường hợp cụ thể mà chính quyền trung ương có thể giành thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ xã hội, đó là (1) khi vấn đề liên quan trên bình diện rộng [có thể nói là toàn quốc], và (2) khi nhân quyền bị vi phạm. Chúng ta cùng nhau chia sẻ chi tiết hơn hai vấn đề này. Trong trường hợp thứ nhất, khi vấn đề xảy ra trên bình diện rộng. Điều này có thể được hiểu là khi vấn đề xảy ra trên toàn quốc hay khi vấn đề xảy ra ở một hoặc vài địa phương mà gây nguy hiểm hay gây hại trầm trọng cho toàn quốc nếu không được giải quyết cách thoả đáng. Một trong những ví dụ cụ thể là bệnh dịch COVID-19. Chính quyền trung ương phải can thiệp vì dù bệnh nhiễm chỉ xuất hiện ở một vài địa phương, nhưng nó có nguy cơ lan tràn ra các địa phương và toàn quốc nếu chính quyền trung ương không có những can thiệp cụ thể.

Trong trường hợp thứ hai, khi nhân phẩm con người bị vi phạm. Như chúng ta đã trình bày trong bài học hỏi trước, nguyên tắc hỗ trợ là để giúp con người phát huy sự tự do và tính sáng tạo của mình. Một thể chế chính trị chân chính luôn phải đảm bảo các mối tương quan giữa các cá nhân và các tập thể mà con người cần để phát huy tiềm năng của mình. Liên quan đến điều này, chúng ta đọc thấy những lời sau trong học thuyết xã hội của Giáo Hội: “[Chúng ta chỉ có thể phát huy phẩm giá con người khi chúng ta quan tâm tới các mối tương quan xã hội mà con người tạo ra]. Đây chính là thực tế của xã hội dân sự, có thể hiểu là tổng số các mối quan hệ giữa cá nhân với các tập thể xã hội làm trung gian, cũng là những mối quan hệ đầu tiên, nảy sinh do “tính chủ thể sáng tạo của người công dân.” Nhờ mạng lưới các quan hệ ấy, cơ cấu xã hội mới vững mạnh và cộng đồng các ngôi vị mới có nền tảng, từ đó chúng ta có thể nhận ra những hình thức cao hơn của hoạt động xã hội.”<sup>3</sup> Mục đích của một thể chế chính trị chân chính là khuyến khích và bảo vệ các mối tương quan xã hội lành mạnh mà con người tạo ra để đạt đến một sự phát triển toàn diện.

Liên quan đến đề tài học hỏi tuần này là vấn đề vi phạm nguyên tắc hỗ trợ của một vài thể chế chính trị. Giáo Hội luôn cảnh báo các thể chế chính trị, nhất là các thể chế chính trị độc tài, độc đảng về nguy cơ vi phạm nguyên tắc hỗ trợ. Mỗi nguy hiểm này là việc tập trung quyền đến độ rút khỏi các cá nhân hoặc các nhóm nhỏ ở cấp độ thấp những nhiệm vụ mà họ có thể thực hiện được: “Thật là sai lầm trầm trọng khi rút khỏi tay các cá nhân những gì họ có thể làm được dựa vào sáng kiến và sự chuyên cần của mình để trao cho cộng đồng; cũng vậy, thật là bất công và tai hại nghiêm trọng, làm trật tự đúng đắn bị xáo trộn, khi giao cho một tổ chức cao hơn và lớn hơn những gì mà các tổ chức nhỏ hơn và cấp dưới có thể làm được. Vì chung, bất cứ hoạt động xã hội nào tự bản chất cũng phải trợ giúp các thành viên trong xã hội, chứ không bao giờ phá huỷ và tiêu diệt họ.”<sup>4</sup> Chúng ta cũng đã trình bày trong bài học hỏi tuần trước về việc nguyên tắc hỗ trợ giúp tránh lạm quyền của các cơ chế chính trị tập quyền: “Nhờ nguyên tắc hỗ trợ, dân chúng có thể được bảo vệ khỏi những sự lạm quyền của chính quyền cấp cao hơn và chính quyền này cũng được mời gọi hãy giúp các cá nhân và các đoàn thể trung gian chu toàn nghĩa vụ.”<sup>5</sup>

Để kết thúc bài học hỏi tuần này, chúng ta nhắc lại những gì Giáo Hội nói về mối nguy hại khi các cơ quan “công cộng” của nhà nước can thiệp quá nhiều vào đời sống cá nhân hoặc

---

<sup>3</sup> *Toát Yếu về Học Thuyết Xã Hội của Giáo Hội Công Giáo*, số 185.

<sup>4</sup> Piô XI, Thông điệp *Quadragesimo Anno*: AAS 23 (1931), 203; x. Gioan Phaolô II, Thông điệp *Centesimus Annus*, 48: AAS 83 (1991), 852-854.

<sup>5</sup> *Toát Yếu về Học Thuyết Xã Hội của Giáo Hội Công Giáo*, số 187.



các nhóm. Đây chính là hình thức “trung ương tập quyền, quan liêu giấy tờ và cứu trợ an sinh, cũng như sự hiện diện vô lý và thái quá của Nhà Nước trong guồng máy công cộng.”<sup>6</sup> Mỗi nguy hiểm này thường xảy ra ở những nước cộng sản. Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II trong Thông Điệp *Centesimus Annus* nói về mỗi nguy hại này như sau: “Khi can thiệp một cách thẳng thắn và lấy đi khỏi xã hội trách nhiệm phải thi hành, cơ quan

cứu trợ xã hội của Nhà Nước sẽ làm phí tổn nhiều năng lực và gia tăng quá mức các tổ chức công cộng, là những tổ chức hay suy nghĩ thối quan liêu giấy tờ hơn là thực sự quan tâm tới việc phục vụ đối tượng của chúng, và từ đó kéo theo việc gia tăng chi tiêu thật đáng kể.”<sup>7</sup> Tóm lại, “nguy hiểm tắc bó trợ nghịch với mọi hình thức duy tập thể xác định giới hạn cho việc can thiệp của Nhà Nước, hòa hợp các tương quan giữa cá nhân và xã hội, hướng tới việc thiết lập một trật tự quốc gia đích thực.”<sup>8</sup>

---

<sup>6</sup> *Toát Yếu về Học Thuyết Xã Hội của Giáo Hội Công Giáo*, số 187.

<sup>7</sup> Gioan Phaolô II, Thông điệp *Centesimus Annus*, 48: AAS 83 (1991), 854.

<sup>8</sup> *Sách Giáo Lý của Giáo Hội Công Giáo*, số 1885.